

QUY CHẾ

Hoạt động của Đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày /01/2024
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Sự cố an toàn thông tin mạng là việc thông tin, hệ thống thông tin bị tấn công hoặc gây nguy hại, ảnh hưởng tới tính nguyên vẹn, tính bảo mật hoặc tính khả dụng của thông tin, hệ thống thông tin.

2. Sự cố an toàn thông tin mạng nghiêm trọng là sự cố có một hoặc nhiều tính chất sau: Có khả năng xảy ra trên diện rộng, thời gian xảy ra nhanh; có khả năng phá hoại hệ thống mạng máy tính; hệ thống bị mất quyền điều khiển; lấy cắp dữ liệu, có thể gây thiệt hại lớn cho các hệ thống thông tin trên mạng, các hệ thống thông tin quan trọng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL).

3. Ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng (Viết tắt là UCSCATTTM) là hoạt động nhằm xử lý, khắc phục sự cố gây mất an toàn thông tin mạng gồm: theo dõi, thu thập, phân tích, phát hiện, cảnh báo, kiểm tra, xác minh sự cố, ngăn chặn sự cố, khôi phục dữ liệu và khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống thông tin.

4. Log file là tập tin được tạo ra trong quá trình hoạt động của thiết bị công nghệ thông tin.

Điều 2. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm, nguyên tắc và chế độ hoạt động của Đội UCSCATTTM Bộ VHTTDL.

2. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Đội UCSCATTTM của Bộ VHTTDL (thành viên Đội UCSCATTTM theo Quyết định số 3623/QĐ-BVHTTDL ngày 23/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc thành lập đội ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch); các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tới hoạt động UCSCATTTM của Bộ VHTTDL.

Chương II

NGUYÊN TẮC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

1. Đội UCSCATTTM hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; cơ quan thường trực của Đội UCSCATTTM chịu trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, theo dõi, tổng hợp đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Đội UCSCATTTM.

2. Tổ chức UCSCATTTM phải đúng quy trình ứng cứu sự cố dựa trên tính chất, mức độ, phạm vi và nguyên nhân xảy ra sự cố theo quy định tại Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc và Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia; bảo đảm nhanh chóng, chính xác, kịp thời, hiệu quả và an toàn thông tin.

3. Thông tin được trao đổi, cung cấp trong quá trình điều phối, xử lý sự cố phải được bảo đảm bí mật theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị gặp sự cố trừ khi sự cố xảy ra có liên quan tới nhiều đối tượng khác mà cần cảnh báo, nhắc nhở.

Điều 4. Chế độ làm việc

1. Các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

2. Khi có sự cố đột xuất mất an toàn thông tin xảy ra, Đội trưởng sẽ thông báo triệu tập và điều phối các thành viên, hoặc ủy quyền cho 01 Đội phó thực hiện thẩm quyền của mình khi vắng mặt. Đội phó được ủy quyền, được sử dụng thẩm quyền của Đội trưởng để điều phối các hoạt động và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trước Đội trưởng và trước pháp luật. Các thành viên phải nghiêm túc thực hiện theo sự điều phối của Đội trưởng.

Điều 5. Điều kiện và kinh phí hoạt động

Đội UCSCATTTM được đảm bảo phương tiện, thiết bị và điều kiện cần thiết để duy trì hoạt động.

Kinh phí hoạt động của Đội UCSCATTTM từ ngân sách cấp hằng năm cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, được sử dụng cho các hoạt động, cụ thể như sau: mua sắm văn phòng phẩm; mua sắm trang thiết bị chuyên dụng; công tác phí; duy trì số điện thoại trực; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; tham gia hội thảo, hội nghị, huấn luyện diễn tập, đào tạo về an toàn thông tin...

Chương III

TỔ CHỨC ỨNG CỨU SỰ CỐ AN TOÀN THÔNG TIN MẠNG

Điều 6. Tiếp nhận và xử lý sự cố

1. Thường trực Đội UCSCATTTM tiếp nhận được thông báo sự cố phải báo cáo ngay cho Đội trưởng. Nội dung tiếp nhận bao gồm:

a) Tên, địa chỉ đơn vị vận hành hệ thống thông tin; cơ quan chủ quản hệ thống thông tin; hệ thống thông tin bị sự cố; thời điểm phát hiện sự cố.

b) Đầu mối liên lạc về sự cố của đơn vị vận hành hệ thống bị sự cố: Tên, chức vụ, điện thoại, thư điện tử.

c) Mô tả về sự cố: Loại sự cố, hiện tượng, đánh giá sơ bộ mức độ nguy hại, mức độ lây lan, tác động của sự cố đến hoạt động bình thường của tổ chức.

d) Đơn vị cung cấp dịch vụ hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông.

đ) Liệt kê các biện pháp đã triển khai hoặc dự kiến triển khai để xử lý khắc phục sự cố.

e) Các tổ chức, doanh nghiệp đang hỗ trợ ứng cứu, xử lý và kết quả xử lý sự cố tính đến thời điểm báo cáo.

g) Kết quả ứng cứu sự cố ban đầu.

h) Kiến nghị đề xuất hướng ứng cứu xử lý sự cố (nếu có).

i) Thông tin khác theo yêu cầu của Thường trực Đội UCSCATTTM.

2. Đội trưởng đưa ra yêu cầu điều phối tới các thành viên trong Đội; triệu tập cuộc họp; huy động các nguồn lực hỗ trợ khi cần thiết.

3. Khi các thành viên Đội UCSCATTTM nhận được thông báo điều phối phải thực hiện:

a) Tập hợp đúng thời gian, địa điểm theo sự điều phối của Thường trực Đội UCSCATTTM để tổ chức ứng cứu sự cố.

b) Xử lý sự cố theo sự phân công của Đội trưởng.

c) Báo cáo sự cố cho Thường trực Đội UCSCATTTM trong trường hợp không xử lý được.

Điều 7. Điều phối ứng cứu sự cố

1. Quy trình điều phối UCSCATTTM phải tuân thủ theo quy trình tổng thể phương án UCSCATTTM quy định tại Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/03/2017 của Chính phủ về việc quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia.

2. Thường trực Đội UCSCATTTM thực hiện việc triệu tập, điều phối bằng văn bản đối với các thành viên trong Đội UCSCATTTM. Trong trường hợp khẩn cấp có thể thông báo bằng điện thoại, email để điều phối và có thông báo bằng văn bản sau. Thường trực Đội UCSCATTTM thông báo cho các tổ chức, cá nhân gặp sự cố về yêu cầu phối hợp trong quá trình thực hiện điều phối và ứng cứu sự cố.

3. Thành viên Đội UCSCATTTM tiếp nhận yêu cầu điều phối; phối hợp chặt chẽ với đơn vị nơi xảy ra sự cố và các thành viên cùng tham gia ứng cứu tổ chức thực hiện hoạt động ứng cứu theo đúng yêu cầu điều phối; báo cáo, phản hồi đầy đủ kết quả thực hiện cho Thường trực Đội UCSCATTTM.

4. Sau khi khắc phục sự cố, thành viên mạng lưới tham gia ứng cứu phải có trách nhiệm:

- a) Rà soát, xác định nguyên nhân cơ bản gây ra sự cố.
- b) Tổ chức kiểm tra lại và khắc phục triệt để sự cố.
- c) Bảo đảm hệ thống hoạt động bình thường trước khi bàn giao toàn bộ hệ thống cho cơ quan, đơn vị chủ quản.

5. Thường trực Đội UCSCATTTM phải lưu trữ thông báo sự cố và biên bản xử lý sự cố; lưu trữ yêu cầu điều phối và báo cáo kết quả thực hiện yêu cầu điều phối trong thời gian tối thiểu 02 năm, bao gồm các thông tin sau:

- a) Nội dung thông báo sự cố, thời gian tiếp nhận thông báo, thời gian gửi xác nhận.
- b) Kết quả xử lý sự cố, nguyên nhân gây ra sự cố, thời gian xử lý sự cố và danh sách các tổ chức, cá nhân cùng tham gia phối hợp xử lý sự cố (nếu có).

Điều 8. Quy trình UCSCATTTM

1. Đối với sự cố an toàn thông tin mạng thực hiện quy trình UCSCATTTM theo Thông tư số 20/2017/TT-BTTTT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về điều phối, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng trên toàn quốc.

2. Đối với sự cố an toàn thông tin mạng nghiêm trọng thực hiện quy trình ứng cứu sự cố theo Điều 14 Quyết định số 05/2017/QĐ-TTg ngày 16/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hệ thống phương án ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng quốc gia.

3. Quy trình UCSCATTTM phải thực hiện đồng thời với các văn bản hướng dẫn, quy định khác có liên quan của Bộ Thông tin và Truyền thông và Cơ quan điều phối quốc gia.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Điều 9. Thường trực Đội UCSCATTTM

1. Chủ trì, phối hợp với các thành viên xây dựng kế hoạch, kinh phí hoạt động của Đội; triển khai công tác đảm bảo an toàn thông tin hằng năm.

2. Thường trực Đội UCSCATTTM thực hiện chức năng điều phối các hoạt động ứng cứu sự cố trong phạm vi Bộ VHTTDL và có quyền điều động các thành viên trong Đội UCSCATTTM phối hợp ngăn chặn, xử lý và khắc phục sự cố mạng máy tính.

3. Là đầu mối liên lạc, tiếp nhận thông tin, các phản ánh sự cố; giúp Đội trưởng điều phối ứng cứu sự cố trong phạm vi Bộ VHTTDL.

4. Tham mưu xây dựng, áp dụng quy trình, phương án UCSCATTTM của Bộ VHTTDL.

5. Tổ chức các hoạt động thông tin tuyên truyền, hướng dẫn chính sách, quy định của pháp luật, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng đối với các tổ chức, cá nhân thuộc Bộ VHTTDL và các hoạt động khác liên quan đến điều phối và ứng cứu sự cố.

6. Theo dõi, cập nhật kịp thời thông tin liên hệ của các thành viên trong Đội ứng cứu sự cố. Đề xuất, trình cấp có thẩm quyền kiện toàn khi có thay đổi nhân sự.

Điều 10. Bộ phận giúp việc Đội UCSCATTTM

1. Là đầu mối liên lạc, tiếp nhận, điều phối xử lý sự cố từ Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam (VNCERT); tham gia các hoạt động của mạng lưới ứng cứu sự cố ATTT mạng quốc gia; phát hiện và xử lý các sự cố mạng, máy tính trong phạm vi Bộ VHTTDL; đảm bảo liên lạc thông suốt liên tục 24h/ngày và 7 ngày/tuần.

2. Tham mưu đề xuất các phương tiện, điều kiện đảm bảo sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục sự cố:

- Tham mưu mua sắm, nâng cấp, gia hạn bản quyền trang thiết bị, phần mềm, công cụ, phương tiện phục vụ ứng cứu, khắc phục sự cố.

- Chuẩn bị các điều kiện bảo đảm, dự phòng nhân lực, vật lực, để sẵn sàng đối phó, ứng cứu, khắc phục khi sự cố xảy ra.

- Tổ chức, triển khai các hoạt động theo kế hoạch của Đội UCSCATTTM, bộ phận tác nghiệp ứng cứu sự cố; thuê dịch vụ kỹ thuật và tổ chức, duy trì đội chuyên gia UCSCATTTM.

3. Tham mưu triển khai các chương trình huấn luyện, diễn tập và phòng ngừa sự cố và phát hiện sớm sự cố cho đội ứng cứu sự cố.

- Huấn luyện, diễn tập các phương án đối phó, ứng cứu sự cố; Huấn luyện, diễn tập nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ phối hợp, ứng cứu, chống tấn công, xử lý mã độc, khắc phục sự cố.

- Tham mưu xây dựng, áp dụng quy trình, phương án ứng cứu sự cố của Bộ, các quy định, tiêu chuẩn ATTT theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị trong phạm vi Bộ VHTTDL tuyên truyền nâng cao nhận thức về nguy cơ, sự cố, tấn công mạng.

Điều 11. Đội trưởng Đội UCSCATTTM

1. Chủ trì các cuộc họp, điều phối tổ chức ứng cứu; triệu tập các thành viên thường kỳ hoặc đột xuất để ngăn chặn, xử lý và khắc phục sự cố máy tính, mạng internet.

2. Chủ trì tổ chức ứng cứu sự cố trong phạm vi Bộ VHTTDL, điều phối, phân công các thành viên trong đội tham gia ứng cứu khi có sự cố xảy ra. Chịu

trách nhiệm đầu mối liên hệ, phối hợp với Ban chỉ đạo quốc gia về ứng cứu khẩn cấp bảo đảm an toàn thông tin mạng và các đơn vị liên quan.

3. Quyết định hình thức điều phối các hoạt động ứng cứu sự cố và chịu trách nhiệm về các yêu cầu điều phối.

Điều 12. Đội phó Đội ỨCSCATTTM

1. Giúp Đội trưởng điều hành các hoạt động của Đội ứng cứu sự cố, chịu trách nhiệm trước Đội trưởng về nhiệm vụ được giao; đề xuất kế hoạch, biện pháp kỹ thuật để đảm bảo vấn đề an toàn thông tin được hiệu quả.

2. Chỉ đạo trực tiếp thành viên trong các hoạt động phòng ngừa, ngăn chặn sự cố có nguy cơ xảy ra và tích cực khắc phục khi có sự cố; thay mặt Đội trưởng điều hành các hoạt động của Đội ứng cứu sự cố khi được ủy quyền.

3. Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Đội trưởng phân công và tham gia góp ý, đề xuất xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Đội ứng cứu sự cố để hoạt động hiệu quả hơn.

Điều 13. Các thành viên Đội ỨCSCATTTM

1. Thực hiện các nhiệm vụ do Đội trưởng hoặc Đội phó giao.

2. Tiếp nhận và xử lý các thông báo sự cố từ Văn phòng Thường trực.

3. Phản hồi các thông tin hoặc những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ cho Đội trưởng và Đội phó để kịp thời có sự chỉ đạo, xử lý.

4. Có trách nhiệm báo cáo cơ quan quản lý khi có yêu cầu đột xuất của Văn phòng Thường trực hoặc khi phát hiện ra các sự cố xảy ra.

5. Phối hợp, hỗ trợ các thành viên Đội ỨCSCATTTM khác trong nước theo sự điều phối của cơ quan thường trực.

6. Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ, đột xuất và hoạt động ứng cứu sự cố khi có sự điều phối của Đội trưởng. Cung cấp thông tin liên lạc: số điện thoại cơ quan, email cho thường trực để kịp thời điều phối ứng cứu khi có sự cố xảy ra.

7. Tham gia góp ý, đề xuất xây dựng kế hoạch hoạt động hàng năm của Đội ỨCSCATTTM.

8. Được quyền chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, tham gia các hoạt động diễn tập, các khoá đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng về hoạt động ỨCSCATTTM.

Điều 14. Cơ quan quản lý thành viên của Đội ứng cứu sự cố

Tạo điều kiện và ưu tiên cho cán bộ của đơn vị mình là thành viên của Đội ỨCSCATTTM thực hiện các hoạt động của Đội ỨCSCATTTM khi được triệu tập, điều phối.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Điều khoản thi hành

- Quy chế này được áp dụng cho Đội ỨCSCATTTM trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ VHTTDL, các cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi Bộ VHTTDL về hoạt động điều phối, ỨCSCATTTM.

- Trung tâm CNTT chịu trách nhiệm tham mưu Bộ VHTTDL triển khai thực hiện Quy chế này.

Điều 16. Khen thưởng

Hàng năm, cơ quan Thường trực dựa trên hoạt động của mỗi thành viên để xem xét khen thưởng theo quy định hiện hành.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc, phát sinh, đề nghị các cơ quan, cá nhân thành viên Đội ỨCSCATTTM phản ánh về Thường trực Đội ỨCSCATTTM tổng hợp báo cáo trình Đội trưởng Đội ỨCSCATTTM sửa đổi, bổ sung./.